

CHƯƠNG 16

Gồm có:

1. Người Do thái đòi dấu lạ (16.1-4).
2. Men Pharisêu và Xadốc (16.5-12).
3. Phêrô tuyên xưng đức tin (16.13-20).
4. Tiên báo Thương khó lần thứ nhất (16.21-23).
5. Điều kiện phải có để theo Chúa Giêsu (16.24-28).

Người Do thái đòi dấu lạ

16,1-4

⁽¹⁾Bấy giờ, có những người thuộc phái Pharisêu và phái Xadốc lại gần Đức Giêsu, và để thử Người, thì xin Người cho thấy một dấu lạ từ trời. ⁽²⁾Người đáp: "Chiều đến, các ông nói: "Ráng vàng thì nắng", ⁽³⁾rồi sớm mai, các ông nói: "Ráng trắng thì mưa". Cảnh sắc bầu trời thì các ông biết cắt nghĩa, còn thời điềm thì các ông lại không cắt nghĩa nổi. ⁽⁴⁾Thế hệ gian ác và ngoại tình này đòi dấu lạ. Nhưng chúng sẽ không được thấy dấu lạ nào, ngoài dấu lạ ông Giônã". Rồi Người bỏ họ mà đi.

Giải thích

I. Những người xin dấu lạ (16,1).

1. Pharisêu.

Nhóm này giữ luật nghiêm ngặt. Họ thường là giới bình dân và tin vào sự sống lại.

2. Xa đốc.

Đa số là quý tộc nên có mối liên hệ tốt với đế quốc Rôma và họ không tin vào sự sống lại.

3. Ý định.

Họ xin Chúa Giêsu dấu lạ từ trời để thử Ngài.

II. Chúa Giêsu trả lời (16,2-4).

1. Quở trách (16,2-3).

Chúa Giêsu quở trách những người này hai điều:

a. Thứ nhất, họ biết nhìn dấu hiệu của thời tiết mà không nhận ra dấu hiệu của Nước Thiên Chúa: Họ biết "ráng vàng thì nắng" và "ráng trắng thì mưa" nhưng lại không biết nhận ra dấu hiệu của Nước Thiên Chúa.

Chúa Giêsu rao giảng và làm nhiều dấu lạ. Đó là những dấu hiệu để họ nhận ra Ngài là Đức Kitô và Nước Thiên Chúa đã đến gần. Thế nhưng, họ không nhận ra không phải vì họ không biết nhưng vì họ cứng tin.

b. Thứ hai, họ là thể hệ gian ác và ngoại tình:

- "Thể hệ gian ác": Đó là thể hệ cứng lòng tin.

- "Ngoại tình": Trong Thánh Kinh, từ ngữ "ngoại tình" thường được dùng để nói lên tội phản nghịch chống lại Thiên Chúa, sự cứng tin chứ không phải ngoại tình theo nghĩa đời sống vợ chồng.

Nhiều người Do thái bị quở trách là thể hệ gian ác và ngoại tình vì họ bất trung với Thiên Chúa, không tin vào Chúa Giêsu, Đấng Thiên Chúa sai đến.

2. Dầu lạ Giôna.

Chúa Giêsu nhắc đến sự kiện Giôna. Giôna không làm dầu lạ, chỉ rao giảng sám hối. Thế mà cả dân thành Ninivê đều tỏ lòng ăn năn sám hối.

Chúa Giêsu còn hơn cả Giôna vì Ngài không chỉ rao giảng, kêu gọi sám hối, mà còn làm nhiều dầu lạ. Lấy lại câu chuyện này Chúa Giêsu muốn nhấn mạnh đến lòng sám hối của dân Ninivê, trái ngược với thái độ của Pharisêu và Kinh sư.

Bài học

Người Pharisêu đòi dầu lạ từ trời. nhưng không phải để tin mà để thử thách Chúa Giêsu. để chứng minh rằng Ngài không phải là Đấng Kitô.

- Ngày nay cũng nhiều người tìm cách phủ nhận Chúa. tìm cách loại trừ Ngài và ngăn cản người khác tin Chúa. Tôi có rơi vào thái độ này không?

- Nhiều người ngày nay đòi hỏi dầu lạ để tin nhưng họ lại không chịu quan sát những dấu hiệu sẵn có như những người Pharisêu không quan sát và chấp nhận những việc mà Chúa Giêsu đã làm.

Người ta đòi dầu lạ để tin. nhưng với chúng ta. hãy tin đi rồi sẽ thấy nhiều dầu lạ. Xin Chúa ban cho chúng ta cặp mắt đức tin để chúng ta nhận ra nhiều dầu lạ trong cuộc sống.

Men Pharisêu và Xadốc

16,5-12

⁽⁵⁾Khi sang bờ bên kia, các môn đệ quên đem bánh. ⁽⁶⁾Đức Giêsu bảo các ông: "Anh em phải cẩn thận, phải coi chừng men Pharisêu và Xa đốc". ⁽⁷⁾Các môn đệ nghĩ thầm rằng: "Tại chúng ta không đem bánh". ⁽⁸⁾Nhưng, biết thế, Đức Giêsu nói: "Sao anh em lại nghĩ đến chuyện không có bánh, người đâu mà kém tin vậy?" ⁽⁹⁾Anh em chưa hiểu ư? Anh em không nhớ chuyện năm chiếc bánh nuôi năm ngàn người sao? Và anh em còn thu lại được bao nhiêu giỏ? ⁽¹⁰⁾Rồi chuyện bảy chiếc bánh nuôi bốn ngàn người nữa? Và anh em còn thu lại được bao nhiêu thúng? ⁽¹¹⁾Tại sao anh em không hiểu rằng Thầy chẳng có ý nói về bánh, khi Thầy nói: Anh em phải coi chừng men Pharisêu và Xa đốc?" ⁽¹²⁾Bây giờ các ông mới hiểu là Người không bảo phải coi chừng men bánh, mà phải coi chừng giáo lý Pharisêu và Xa đốc.

Giải thích

1. Vấn đề (16,5-7).

a. Chúa Giêsu và các môn đệ sang bên kia Biển Hồ, nghĩa là phía Đông, vùng Xêdarê Philipphê.

b. Chúa Giêsu cảnh giác các môn đệ: "*Coi chừng men Pharisêu và Xa đốc*".

c. Khi Chúa Giêsu nhắc đến men, các môn đệ liên hệ đến bánh mà họ quên mang theo. Chúa Giêsu nói đến "*men*" theo nghĩa bóng, nghĩa là sự ảnh hưởng của Pharisêu và Xa đốc, còn các môn đệ lại hiểu "*men*" theo nghĩa đen, men để làm bánh.

d. Men: Men là một chất được pha trộn trong bột để từ từ làm cho bột biến đổi, không còn là bột tinh tuyền nữa.

2. Lời dạy của Chúa Giêsu (16,8-12).

Lúc ấy Chúa Giêsu dạy các môn đệ hai điều:

a. *Trách các ông quá lo lắng về vật chất.*

Bánh cần thiết, nhưng lo lắng làm gì vì chính Chúa Giêsu vừa mới làm phép lạ hoá bánh ra nhiều cho hàng ngàn người ăn no. Vì vậy, đừng quá lo lắng, nhưng hãy tin vào Chúa.

b. *Cảnh giác men Pharisêu và Xa đốc.*

Men của Pharisêu và Xa đốc là giáo lý, lời dạy và cách sống của họ.

- *Men của Pharisêu:* Họ sống giả hình, chu toàn luật chu chu chằm chằm nhưng thiếu lòng nhân từ. Thái độ giả hình của người Pharisêu cũng giống như men, vì nó có thể lây lan làm hại nhiều người khác.

Chúa Giêsu cảnh báo các môn đệ hãy coi chừng, đừng để mình bị lây nhiễm thói xấu đó, vì nếu bị nhiễm sự giả hình ấy, thì đến phiên họ cũng sẽ lây nhiễm sang nhiều người khác trong Giáo Hội.

- Không giả hình tức là ta như thế nào thì tỏ ra thế ấy, bởi vì "*Không có gì che giấu mà sẽ không bị lộ ra, không có gì bí mật mà người ta sẽ không biết*".

- *Men của Xa đốc:* Họ quá cậy dựa vào thế quyền, của cải, không tin vào sự sống đời sau...

Chúa Giêsu muốn các môn đệ đừng để bị ảnh hưởng của lối sống này là chạy theo thế quyền, giàu sang...

Bài học

Chúa cảnh giác các môn đệ về sự ảnh hưởng xấu của Phariseu đó là lối sống giả hình. Cuộc sống của chúng ta cũng tác động đến những người xung quanh, nhất là những người trẻ. Hãy cố gắng sống tốt để đời sống chúng ta là "men" tốt giúp cho những người xung quanh cũng mỗi ngày tốt hơn.

Phêrô tuyên xưng đức tin

16,13-20

⁽¹³⁾Khi Đức Giêsu đến vùng kế cận thành Xêdarê Philipphê, Người hỏi các môn đệ rằng: "Người ta nói Con Người là ai?" ⁽¹⁴⁾Các ông thưa: "Kẻ thì nói là ông Gioan Tẩy Giả, kẻ thì bảo là ông Êlia, có người lại cho là ông Giêrêmia hay một trong các vị ngôn sứ". ⁽¹⁵⁾Đức Giêsu lại hỏi: "Còn anh em, anh em bảo Thầy là ai?" ⁽¹⁶⁾Ông Simon Phêrô thưa: "Thầy là Đấng Kitô, Con Thiên Chúa hằng sống". ⁽¹⁷⁾Đức Giêsu nói với ông: "Này anh Simon con ông Giônã, anh thật là người có phúc, vì không phải phàm nhân mặc khải cho anh điều ấy, nhưng là Cha của Thầy, Đấng ngự trên trời. ⁽¹⁸⁾Còn Thầy, Thầy bảo cho anh biết: anh là Phêrô, nghĩa là tảng đá, trên tảng đá này, Thầy sẽ xây Hội Thánh của Thầy, và quyền lực tử thần sẽ không thắng nổi. ⁽¹⁹⁾Thầy sẽ trao cho anh chìa khóa Nước Trời: dưới đất, anh cầm buộc điều gì, trên trời cũng sẽ cầm buộc như vậy; dưới đất, anh tháo cởi điều gì, trên trời cũng sẽ tháo cởi như vậy". ⁽²⁰⁾Rồi Người cấm ngặt các môn đệ không được nói cho ai biết Người là Đấng Kitô.

Giải thích

I. Bối cảnh.

1. Nơi Phêrô tuyên xưng: Xêdarê Philipphê.

Gọi là Xêdarê Philipphê vì thuộc quyền Philipphê. Thành này nằm phía Bắc hồ Galilê. Gọi như vậy để phân biệt với Xêdarê khác nằm ở phía Tây Palestin, bên bờ Địa Trung Hải, nơi mà thánh Phaolô từng bị giam hai năm.

2. Những dư luận về Chúa Giêsu (16,14).

Chúa Giêsu hỏi: "Người ta bảo Con Người là ai?". Có ba câu trả lời trong dư luận quần chúng:

- Là Gioan Tẩy Giả.
- Là Êlia.
- Giêrêmia hay một tiên tri nào đó.

Cả ba câu trả lời đều đề cao Chúa Giêsu là tiên tri.

II. Câu trả lời của các Tông đồ (16,15-16).

- Chúa Giêsu muốn chính các Tông đồ đưa ra nhận định của mình: "Còn các con, các con bảo Thầy là ai?".

- Phêrô đại diện tuyên xưng: "Thầy là Đức Kitô Con Thiên Chúa hằng sống". Trong ý nghĩ của Phêrô, danh hiệu "Đức Kitô" không rõ ràng lắm vì sau đó ông đã cản Chúa Giêsu đi vào con đường khổ nạn. Với ông, Đức Kitô không thể theo con đường khổ giá, mà phải là con đường chiến thắng hiển hách.

III. Chúa Giêsu nói về Phêrô (16,17-20).

1. Xác nhận lời tuyên xưng của Phêrô (16,17).

- Đó là lời tuyên xưng đúng: Thầy là Đức Kitô, Con Thiên Chúa. Nhưng dần dần ông sẽ hiểu rõ hơn Đức Kitô là thế nào?

- Lời tuyên xưng của Phêrô "*không phải phàm nhân mạc khải*" mà là do tác động của ơn Chúa: Đức tin của chúng ta là một ân ban của Thiên Chúa. Vì thế cần phải cầu xin Thiên Chúa.

2. Xác định vai trò của Phêrô (16,18-19).

a. Đổi tên.

Chúa Giêsu đổi tên Phêrô từ Simon sang Phêrô, nghĩa là đá. Trong Thánh Kinh, việc Thiên Chúa đổi tên một ai đó đều có ý nghĩa đặc biệt: Đó là xác nhận một giai đoạn mới hay một sứ mệnh mới.

Simon trở thành Phêrô, trở thành nền tảng của Hội Thánh. Hội Thánh được xây trên nền đá Phêrô sẽ đứng vững trước sự tấn công của tử thần và cũng sẽ chiến đấu để tiêu diệt thế lực của Xa tan.

b. Trao quyền.

Chúa Giêsu trao cho Phêrô "*Chìa khoá nước Trời*". "*Chìa khoá*", "*cầm buộc*", "*tháo cởi*" là những từ chuyên biệt nói lên quyền của Phêrô. Quyền đưa ra những quyết định giáo lý hoặc pháp lý, cho phép hay cấm đoán để điều hành trong cộng đoàn, trong lĩnh vực đức tin và luân lý. Những lời hứa này không chỉ cho Phêrô mà còn cho những vị kế vị Phêrô là các Đức Giáo Hoàng.

Bài học

1. *Chúa Giêsu luôn hỏi mỗi người chúng ta: "Con bảo Thầy là ai?". Chúng ta có tin rằng Chúa Giêsu là Đức Kitô không?*

2. *Hội Thánh được xây dựng trên những con người bình thường và yếu đuối. Và Hội Thánh luôn bị xa tan chống đối. Tuy nhiên, Hội Thánh vẫn đã, đang và sẽ đứng vững vì Hội Thánh là của Chúa.*

Phần chúng ta, hãy yêu mến Hội Thánh, vâng lời Hội Thánh, trung thành với Hội Thánh và cầu nguyện cho Hội Thánh.

3. *Các Đức Giáo Hoàng tiếp nối sứ vụ mà Chúa đã trao cho Phêrô, gìn giữ và ban bố những điều giáo lý hướng dẫn Giáo Hội. Chúng ta hãy cầu xin cho các ngài luôn phục vụ theo sự hướng dẫn của Chúa Thánh Thần để dẫn dắt Giáo Hội đúng theo ý Chúa.*

Tiên báo cuộc Thương khó lần thứ nhất

16,21-23

⁽²¹⁾Từ lúc đó, Đức Giêsu Kitô bắt đầu tỏ cho các môn đệ biết: Người phải đi Giêrusalem, phải chịu nhiều đau khổ do các kỳ mục, các Thượng tế và Kinh sư gây ra, rồi bị giết chết, và ngày thứ ba sẽ sống lại. ⁽²²⁾Ông Phêrô liền kéo riêng Người ra và bắt đầu trách Người: "Xin Thiên Chúa thương đừng để Thầy gặp phải chuyện ấy!" ⁽²³⁾Nhưng Đức Giêsu quay lại bảo ông Phêrô: "Xa tan, lui ra đằng sau Thầy! Anh cản lối Thầy, vì tư tưởng của anh không phải là tư tưởng của Thiên Chúa, mà là của loài người".

Giải thích

Các Tin mừng Nhất Lãm đều ghi lại ba lần Chúa Giêsu nói về cuộc thương khó, được gọi là "*tiên báo cuộc thương khó*". Đoạn chúng ta đang tìm hiểu đây là lần thứ nhất Chúa Giêsu báo về thương khó của Ngài.

I. Tiên báo Thương khó lần thứ nhất (16,21).

Ngay sau khi Phêrô tuyên xưng, Chúa Giêsu là Đức Kitô, Chúa Giêsu nói rõ cho các ông biết Đức Kitô đích thực là thế nào: "*Người phải lên Giêrusalem, phải chịu nhiều đau khổ do các kỳ mục, các Thượng tế và Kinh sư gây ra, rồi bị giết chết, và ngày thứ ba sống lại*". Lời này cho biết, Đức Kitô:

- Phải chịu đau khổ và bị giết chết bởi các Thượng tế, Kinh sư... tại Giêrusalem.
- Nhưng ngày thứ ba Ngài sẽ phục sinh.

Như vậy, Đức Kitô đích thực là Đức Kitô đi qua đau khổ của thập giá đến vinh quang phục sinh.

II. Can ngăn của Phêrô (16,22).

Phêrô kéo riêng Chúa Giêsu ra và can ngăn Ngài. Ông không thể chấp nhận Đức Kitô chịu đau khổ như Chúa Giêsu vừa nói. Như vậy, mặc dầu ông tuyên xưng Chúa Giêsu là Đức Kitô nhưng quan niệm của ông về Đức Kitô chưa đúng theo như ý Chúa.

II. Chúa Giêsu khiển trách Phêrô (16,23).

1. Chúa Giêsu gọi Phêrô là Xa tan.

"*Xatan*", nghĩa là tên cám dỗ, tên cản đường. Phêrô là Xa tan vì ông cản đường Chúa Giêsu, cám dỗ Ngài từ bỏ con đường đau khổ.

2. Lý do.

Vì Phêrô suy nghĩ theo kiểu người đời, tức là Đức Kitô phải hiển hách vinh quang, chứ không phải suy nghĩ theo tư tưởng của Thiên Chúa, chính là Đức Kitô qua đau khổ đến vinh quang.

Bài học

1. Con đường của Đức Kitô mà chúng ta tuyên xưng là Đức Kitô phải trải qua thập giá, đau khổ để phục sinh vinh quang, con đường từ bỏ để được cách sung mãn hơn.

Đó cũng là con đường của mỗi tín hữu chúng ta phải đi. Phải chấp nhận mất ở hiện tại để được trong tương lai: mất đời này để được đời sau; mất phạm tục để được thần thiêng; mất tạm bợ để được vĩnh cửu. Tôi có dám từ bỏ vì Chúa hay không?

2. Phêrô vừa tuyên xưng đức tin vào Chúa Giêsu, ngay sau đó lại trở thành công cụ của Xa tan để cám dỗ Chúa. Chúng ta được rửa tội, được ơn Chúa Thánh Thần soi sáng. Nếu không cố gắng sống theo sự hướng dẫn của Chúa Thánh Thần, chúng ta cũng dễ trở thành công cụ của Xa tan, sống trong tình trạng tội lỗi.

Điều kiện phải có để theo Chúa Giêsu

16,24-28

⁽²⁴⁾Rồi Đức Giêsu nói với các môn đệ: "Ai muốn theo Thầy, phải từ bỏ chính mình, vác thập giá mình mà theo. ⁽²⁵⁾Quả vậy, ai muốn cứu mạng sống mình, thì sẽ mất; còn ai liều mất mạng sống mình vì Thầy, thì sẽ tìm được mạng sống ấy. ⁽²⁶⁾Vì nếu người ta được cả thế giới mà phải thiệt mất mạng sống, thì nào có lợi gì? Hoặc người ta sẽ lấy gì mà đổi mạng sống mình?

⁽²⁷⁾"Vì Con Người sẽ ngự đến trong vinh quang của Cha Người, cùng với các thiên thần của Người, và bấy giờ, Người sẽ thưởng phạt ai nấy xứng việc họ làm. ⁽²⁸⁾Thầy bảo thật anh em: trong số người có mặt đây, có những kẻ sẽ không phải ném sự chết trước khi thấy Con Người đến hiển trị".

Giải thích

I. Lời mời gọi cho tất cả (16,24-26).

Sau khi nói với các môn đệ về con đường đau khổ và bị Phêrô can ngăn, Chúa Giêsu nói thêm con đường dành cho tất cả những ai muốn làm môn đệ của Ngài:

1. Ai muốn (16,24a).

Nghĩa là dành cho hết mọi người chứ không riêng vì các môn đệ.

2. Theo Thầy (16,24a).

Không đơn giản là đi theo sau mà là sống cách của Thầy sống. Phêrô và các môn đệ đã theo Chúa Giêsu một thời gian nhưng chưa thật sự đi theo con đường của Ngài. Bằng chứng là Phêrô đã can ngăn Ngài đi vào con đường khổ nạn.

3. Điều kiện (16,24b).

- *Vác thập giá*: Có nghĩa là bước theo con đường Chúa đã đi, con đường khổ giá.

- Con đường khổ giá của mỗi người chúng ta là những thử thách mà chúng ta gặp phải khi sống Lời Chúa dạy.

4. Quảng diễn (16,25-26).

- *Ai liều mất mạng sống vì Thầy thì sẽ tìm được*: Nghĩa là ai dám từ bỏ tất cả, ngay cả mạng sống để sống theo Lời Chúa thì tìm được sự sống đời đời.

- *Ai muốn cứu mạng sống thì mất*: Nghĩa là ngại sống theo Lời Chúa, vì Lời Chúa buộc người ta phải từ bỏ nhiều thứ trong cuộc sống, nhất là từ bỏ ước muốn cá nhân để sống theo ước muốn của Chúa. Họ là những người luyến tiếc cho đời này. Họ sẽ đánh mất sự sống đời sau.

Điều cần thiết của chúng ta là xác định cái gì là quan trọng nhất? "lời lãi thế gian" hay "linh hồn" nghĩa là "sự sống đời đời"?

II. Ngày Quang lâm (16,27).

Chúa Giêsu sẽ đi vào con đường thập giá, nhưng Ngài sẽ phục sinh và sẽ trở lại vào ngày sau hết, đó là ngày phán xét. Lúc ấy, Ngài sẽ thưởng phạt mỗi người tùy vào việc họ làm:

- Ai đã đi theo Ngài, nghĩa là đi theo con đường thập giá thì được ân thưởng, tìm được sự sống đời đời.

- Ai từ chối theo Ngài, nghĩa là còn tiếc nuôi thể gian, không đi theo con đường thập giá, thì bị trừng phạt. Họ đánh mất sự sống đời đời.

III. Những người không chết khi thấy Con Người hiển trị (16,28).

Lời này hơi khó hiểu và gây hiểu lầm là ngày phán xét mau chóng xảy đến. Người ta thường giải thích hai cách:

- *Cách 1:* Nói đến biển cố Chúa hiển dung trên núi Tabor: Trong biển cố ấy, Chúa Giêsu tỏ vinh quang của Ngài cho ba môn đệ Gioan, Phêrô và Giacôbê. Đó là vinh quang mà người ta sẽ thấy khi Ngài trở lại trong ngày phán xét.

- *Cách 2:* Theo quan niệm của người Do thái, ngày cánh chung sẽ được báo trước bằng một biển cố đặc biệt, đó là thành Giêrusalem bị tàn phá. Quả thật thành này đã bị phá huỷ vào năm 70 sau công nguyên, khi ấy, một số Tông đồ vẫn còn sống.

Bài học

1. Chúng ta được rửa tội và trở thành kitô hữu nhưng chưa chắc chúng ta là môn đệ đích thực của Chúa. Môn đệ đích thực của Chúa là phải đi con đường Chúa đã đi, nghĩa là sống những gì Chúa dạy. Đôi khi chúng ta sống theo ý mình hơn là ý Chúa.

"Thưa 'vâng' thì dễ, nhưng hãy xem Chúa Giêsu đã theo tiếng gọi cho đến chết trên thập giá. Hãy từ bỏ mình, vác thánh giá mỗi ngày và đóng đinh mình trên thánh giá ấy" (ĐH 73).

2. Chúa nhắc chúng ta điều đáng quý nhất của con người là sự sống đời đời: Được cả thể gian mà mất sự sống đời đời thì cũng vô ích. Chúng ta có ý thức được điều đó không?

"Biết trần gian là nơi tạm trú, sao con còn bo bo dành cho được sở này, chút kia...? Con sẽ mang nó vào thiên đàng hưởng phúc đời đời sao? Phi lý và điên khùng!" (ĐH 672).

"Máy điện tử tối tân nhất là "muôn đời". Con hãy dùng nó để quyết định quan trọng nhất của đời con" (ĐH 684).